TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do -H phúc

Bản án số: 227/2019/HS-ST
Ngày: 29-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Huỳnh Thị Lượng;

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ H – Thư ký Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 228/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 231/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Danh H, sinh năm 1992 tại Kiên Giang; thường trú: Ấp Tây Sơn 3, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 04/12; dân tộc: Khơ-me; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh S, sinh năm 1954 và bà Thị T, sinh năm 1961; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 04/8/2019 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Huỳnh Thị Màu H, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện Bắc T; xin vắng mặt.

+ Ông Huỳnh Tấn P, sinh năm 1994; địa chỉ: Xã T, huyện Bắc T, tỉnh Bình Dương; xin vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Đức H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Danh H là đối tượng nghiện ma túy, loại ma túy mà H sử dụng là là ma túy tổng hợp (ma túy đá). Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 02/8/2019, một đối tượng tên Trung (không rõ lai lịch) là người đã bán ma túy cho H nhiều lần trước đó, gọi điện thoại cho H hỏi H có mua ma túy đá không và nếu mua thì hẹn gặp ở khu vực ngã tư Lô 49 (gần chợ Quang Vinh 3). H đồng ý mua ma túy và nói bán cho H 200.000 đồng. Trung nói khi nào đến sẽ gọi cho H. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) của Cường (không rõ lai lịch) đến địa điểm hẹn gặp Trung. Tại đây, H đưa cho Trung số tiền 200.000 đồng và Trung đưa cho H 01 (một) bịch nylon hàn kín miệng bên trong chứa tinh thể màu trắng. H cất bịch ma túy vào trong túi quần sau bên phải, sau đó H điều khiển xe về phòng trọ.

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 03/8/2019, H điều khiển xe mô tô biển số 61E1-144.25 của Huỳnh Tấn P để đi đến Chợ Quang Vinh 3 mua thức ăn. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/8/2019, Công an xã Hội Nghĩa phối hợp với Công an thị xã T tuần tra trên địa bàn và phát hiện Danh H có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra. Khi bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra, H lấy bịch nylon hàn kín bên trong túi quần phía sau bên phải ném xuống đất. Tổ tuần tra yêu cầu H nhặt bịch nylon lên và H thừa nhận là ma túy. Tổ tuần tra niêm phong số ma túy nêu trên, mời H về trụ sở Công an xã H để lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm:

- 01 bịch nylon miệng dán keo dính bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu đỏ đen, biển số 61E1-144.25 cùng giấy đăng ký xe;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel chứa sim số 0344226771.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã trưng cầu giám định đối với thành phần chất màu trắng đã thu giữ của H. Tại Bản kết luận giám định số 596/MT–PC09 ngày 09/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,2351 gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 224/CT-VKS.TU ngày 08/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T quyết định truy tố bị cáo Danh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Danh H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Đề nghị

tịch thu, tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel chứa sim số 0344226771 được bị cáo sử dụng để liên hệ mua ma túy.

Quá trình điều tra bà Huỳnh Thị Màu H khai: Bà Huỳnh Thị Màu H đứng tên đăng ký chủ sở hữu xe mô tô biển số 61E1-144.25, số khung Y549966, số khung 5C64-576976. Bà H khai mua xe vào năm 2011, đến tháng 4 năm 2019 cho em ruột là Huỳnh Tấn P mượn sử dụng. Nay bà H đã được nhận lại xe nên bà không có yêu cầu nào khác.

Quá trình điều tra ông Huỳnh Văn P khai: Ngày 03/8/2019 P điều khiển xe đến phòng trọ của Danh H chơi sau đó Danh H mượn xe để đi chợ, ông P không biết việc Danh H tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Huỳnh Thị Màu H, ông Huỳnh Tấn P và người làm chứng ông Nguyễn Đức H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng bà H, ông P có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Đức H vắng mặt không lý do. Xét, việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án vì đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án để xét xử theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo Danh H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai báo tại cơ quan điều tra, về quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 03/8/2019, Danh H có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2351 gam nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành

tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện; xâm phạm an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ý thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện bất chấp hậu quả. Do đó cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly khỏi xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải và là người dân tộc Khơ me nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ tội phạm và nhân thân bị cáo nên chấp nhận.

[8] Đối với đối tượng tên Trung có hành vi bán ma túy cho bị cáo vào ngày 02-8-2019 do chưa xác định được lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,1848 gam Methamphetamine đựng trong bì thư dán kín được niêm phong (khối lượng ma túy con lại sau giám định) và tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel chứa sim số 0344226771.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Danh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Danh H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2019.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,1848 gam Methamphetamine đựng trong bì thư dán kín được niêm phong và tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel chứa sim số 0344226771.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27-11-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T*).

- Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Danh H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Lượng - Nguyễn Thị Ngọc Anh **Bùi Thị Hiền**

Nơi nhận:
- Bị cáo; (1)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; (2)
- VKSND thị xã T; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 - Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã T; (1)
- Cơ quan THAHS Công an thị xã T; (2)
- Chi cục THADS thị xã T; (1)
- Lưu: VT, HS. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hiền